

Số: 455 /GDĐT-CM

Cử Chi, ngày 18 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết học kỳ I năm học 2024-2025 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025. Bộ môn: Nghệ thuật

A. PHẦN THỨ 1: BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC BỘ MÔN HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024-2025

I. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ

1. Nhân sự

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Văn bằng cao nhất	Năm vào ngành	NV phân công	ĐTDD
1	Phan Nghĩa Bình Nam	Chuyên viên	Thạc sỹ	1998	PTC	0908453175
2	Hà Thanh Minh	Giáo viên	ĐHSP	2002	HĐBM	0369837045
3	Nguyễn Thùy Kim Ngân	Giáo viên	ĐHSP	2005	HĐBM	0909375437
4	Trần Quang Anh Tuấn	Giáo viên	ĐHSP	2005	HĐBM	0907780030
5	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	Tổ trưởng CM	ĐHSP	2000	HĐBM	0909993037
6	Trần Thị Thanh Cúc	BCHCĐ	ĐHSP	2009	HĐBM	0938514285
7	Nguyễn Thị Thùy Trang	Giáo viên	ĐHSP	2006	HĐBM	0986102561
8	Hồ Tuyết Lan	Giáo viên	ĐHSP	2013	HĐBM	0385448584

2. Tình hình chung về đội ngũ

- Tổng số giáo viên bộ môn: 74, Nữ: 53
- Cân đối giáo viên: Thiếu giáo viên: 11. Thừa giáo viên: 00
- Trong đó, trình độ chuyên môn
 - + Trình độ trên Đại học: 02
 - + Trình độ Đại học: 68
 - + Trình độ Cao đẳng: 04
- + Trình độ khác: 00

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN

1. Tình hình xây dựng các kế hoạch giáo dục và thực hiện chương trình

Căn cứ vào Kế hoạch Giáo dục của nhà trường và tình hình thực tế của bộ môn Tổ trưởng, Nhóm trưởng xây dựng kế hoạch theo Công văn số 5512, xây dựng kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên căn cứ vào kế hoạch của Tổ/Nhóm bộ môn thống nhất thực hiện theo kế hoạch và chương trình đã đề ra từ đầu năm học bao gồm cả nội dung kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ; đăng ký chỉ tiêu năm học phù hợp, khả thi.

Các Tổ/Nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành các chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình. Việc xây dựng kế hoạch bài dạy theo Công văn số 5512 đã đảm bảo các yêu cầu về phương pháp, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học. Mỗi đơn vị kiến thức được xây dựng thành các hoạt động học, chú trọng đến các nội dung cốt lõi để tổ chức dạy học, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học ở nhà.

Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, liên hệ thực tế địa phương, tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực chung, năng lực đặc thù cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa theo yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông.

2. Các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học

2.1 Việc sinh hoạt Tổ, Nhóm chuyên môn

Đảm bảo chế độ sinh hoạt đủ và đúng số lượng 02 lần/tháng, thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: Đi sâu vào việc bàn bạc đổi mới phương pháp giảng dạy; thảo luận các bài khó; biện pháp khắc phục học sinh chưa đạt bộ môn; tích cực thực hiện thao giảng, thảo luận chuyên đề, thăm lớp dự giờ đồng nghiệp để trao đổi chuyên môn, học tập lẫn nhau. Các phương pháp, phương tiện dạy học, cách tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh, cách rèn kỹ năng, lấy học sinh làm trung tâm, hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức đã học để giải quyết tình huống thực tiễn.

Triển khai đầy đủ các chỉ đạo chuyên môn do Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định, cụ thể như: Việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; việc giảng dạy theo các chủ đề; việc thực hiện giảng dạy tích hợp, lồng ghép các nội dung theo quy định. Chú trọng đổi mới công tác quản lý,

đổi mới phương pháp dạy học theo mô hình trường học mới nhằm phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh. Dạy học theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lý học sinh trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và trong quản lý.

2.2. Việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và đổi mới kiểm tra đánh giá, tổ chức dạy học phân hóa trên cơ sở yêu cầu cần đạt của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Tất cả giáo viên bộ môn tham gia đầy đủ lớp tập huấn các module Chương trình phổ thông 2018 đúng tiến độ quy định. Xây dựng kế hoạch bài dạy theo Công văn số 5512, chú trọng đổi mới phương pháp theo hướng phát triển năng lực học sinh; Sử dụng nhiều kỹ thuật dạy học tích cực, đa dạng hóa hình thức dạy học. Xây dựng hệ thống câu hỏi theo hướng phân hóa trình độ học sinh. Có chú ý mở rộng, khắc sâu kiến thức, đặc biệt là lồng ghép kiến thức bài học vào thực tiễn cuộc sống.

Khai thác tối đa đồ dùng dạy học sẵn có, làm thêm đồ dùng dạy học còn thiếu, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Bước đầu xây dựng kho học liệu số. Về kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đề kiểm tra thực hiện đúng theo đúng tinh thần chỉ đạo của Công văn số 3333, Công văn số 3995 về xây dựng ma trận, bảng đặc tả, đúng yêu cầu, đảm bảo bốn mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng thấp, vận dụng cao. Đa dạng hóa hình thức kiểm tra: kiểm tra trong tiết học, qua sản phẩm của học sinh (phần chuẩn bị, phần thuyết trình, khuyến khích học sinh ứng dụng công nghệ thông tin...).

Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá năng lực học tập của học sinh theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Thực hiện chấm bài chu đáo, nghiêm túc, công bằng và khách quan, có nhận xét, rút kinh nghiệm qua kết quả làm bài của học sinh.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; thực hiện tốt công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Thực hiện có hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống

tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; phòng, chống bạo lực trong nhà trường; thực hiện các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

2.3. Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt, bồi dưỡng học sinh giỏi

Về phụ đạo học sinh chưa đạt được thực hiện trong quá trình giáo viên giảng dạy, giáo viên phân hóa đối tượng và có giải pháp phù hợp giúp học sinh tiến bộ như: câu hỏi vừa sức, giao bài tập đơn giản, theo dõi, động viên học sinh.

Bồi dưỡng học sinh môn thiết kế thiếp, thiết kế thời trang, hoa giấy vải để tham gia Hội thi Khéo tay kỹ thuật do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức, phân loại, quan tâm hỗ trợ những học sinh không có năng khiếu có thể tiếp cận tốt hơn yêu cầu học tập.

2.4. Tổng hợp các hoạt động của Tổ/Nhóm

Triển khai tổ chức các nội dung dạy học theo chủ đề thực hiện 51 chủ đề gồm các trường: THCS Phước Hiệp, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập Hạ, THCS An Phú, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS Phạm Văn Cội, TH-THCS Tân Trung, THCS Trung An, THCS Bình Hòa, THCS Phước Vĩnh An, THCS Tân Tiến và THCS Thị Trấn 2.

- Đẩy mạnh việc tổ chức nội dung dạy học tích hợp liên môn đã thực hiện được 31 chủ đề gồm các trường: THCS Phước Hiệp, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập, THCS Trung Lập Hạ, THCS An Phú, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS Phạm Văn Cội, TH-THCS Tân Trung, THCS Bình Hòa, THCS Phước Vĩnh An và THCS Thị Trấn 2.

- Thực hiện Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, các trường đã tổ chức nội dung dạy học theo định hướng giáo dục STEM được 07 chủ đề gồm các trường: THCS Trung Lập Hạ, THCS Phạm Văn Cội, THCS Thị Trấn 2.

- Xây dựng các tiết chuyên đề, thao giảng cấp trường, cấp huyện cũng được triển khai, cụ thể trong học kỳ I, năm học 2024-2025 các trường đã thực hiện được 28 chuyên đề, thao giảng cấp trường gồm các đơn vị: THCS Phước Hiệp, THCS Trung Lập Hạ, THCS An Phú, THCS Nhuận Đức, THCS Phạm Văn Cội, THCS Phú Hòa Đông, THCS Tân Thạnh Đông, THCS Tân Thạnh Tây, TH-THCS Tân Trung, THCS Trung An, THCS Bình Hòa, THCS Phước Vĩnh An, THCS Tân

Phú Trung, THCS Tân Thông Hội, THCS Tân Tiến, THCS Thị Trấn, THCS Thị Trấn 2.

- Đẩy mạnh hoạt động của các câu lạc bộ trong nhà trường, cụ thể trong học kỳ I, năm học 2024-2025 câu lạc bộ các trường đã thực hiện được 22 chủ đề gồm các đơn vị: THCS Nguyễn Văn Xơ, THCS Phước Hiệp, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập, THCS Trung Lập Hạ, THCS Thị Trấn 2, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS An Nhơn Tây, THCS Nhuận Đức, THCS Phạm Văn Cội, TH-THCS Tân Trung.

2.5. Việc thực hiện kho học liệu số

Thực hiện Công văn số 4363/GDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, trong học kỳ I năm học 2024-2025 các trường đã cập nhật lên hệ thống được 241 chủ đề gồm các trường: THCS Phước Thạnh, THCS Phước Hiệp, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập, THCS Trung Lập Hạ, THCS An Phú, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS An Nhơn Tây, THCS Nhuận Đức.

2.6. Công tác kiểm tra nội bộ

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025, các trường đã tiến hành hoạt động kiểm tra được 29 tiết gồm các đơn vị sau: THCS Phước Hiệp, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập Hạ, THCS An Phú, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS Trung Lập Hạ, THCS Tân Thạnh Đông, THCS Tân Thạnh Tây, TH-THCS Tân Trung, THCS Trung An, THCS Hòa Phú, THCS Bình Hòa, THCS Phước Vĩnh An, THCS Tân Phú Trung, THCS Tân Tiến, THCS Thị Trấn 2.

3. Hoạt động chuyên môn nổi bật

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi đã chỉ đạo cho Hội đồng bộ môn tổ chức triển khai Kế hoạch chuyên môn đầu năm học, bàn bạc thống nhất các nội dung trọng tâm bộ môn năm học 2024-2025. Xây dựng và thực hiện chuyên đề, thao giảng đúng tiến độ, hiệu quả cao.

Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ngày càng hiệu quả hơn. Giáo viên bộ môn của tất cả các trường đã tích cực tham gia dự thi Hội thi: đồ dùng dạy học tự làm tại trường và sử dụng đồ dùng dạy học trong tất cả các tiết dạy; mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn, giảng nhằm làm cho tiết dạy sinh động, thu hút học sinh say mê học tập bộ môn. Giáo viên tích cực tham gia Hội thi Giáo viên dạy Giỏi cấp huyện; Hội thi Đồ dùng dạy học tự làm cấp huyện.

4. Tham gia các hoạt động chuyên môn, tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên do Phòng, Sở, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức

Chuyên viên phụ trách, đại diện Hội đồng bộ môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham gia sinh hoạt chuyên môn đầu năm học do Sở Giáo dục và Đào

tạo tổ chức và dự họp sơ kết bộ môn theo thư mời. Tham gia bồi dưỡng module theo tiến độ. Tham gia học trực tuyến Chương trình thay SGK chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tăng cường học tập ngoài lớp học như hướng dẫn tổ chức học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất,... Tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với thực tế của đơn vị, với nhu cầu của học sinh. Tích hợp giáo dục kỹ năng sống; đạo đức, lối sống; giáo dục dân số; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; giáo dục bảo vệ chủ quyền quốc gia về biên giới và hải đảo, tài nguyên và môi trường biển, đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai,...

5. Điểm kiểm tra học kỳ 1 và điểm trung bình môn năm học 2024-2025

(Đính kèm biểu thống kê)

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những việc đã làm được.

Thực hiện đúng các quy định về chỉ đạo chuyên môn bộ môn của Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo. Tất cả giáo viên bộ môn tham gia đầy đủ: Sinh hoạt chuyên môn đầu năm học; các tiết chuyên đề, tiết thao giảng; tập huấn chuyên môn do Phòng GDĐT, Sở GDĐT tổ chức.

Tổ/Nhóm bộ môn các trường đều thực hiện đúng quy định sinh hoạt chuyên môn: 2 lần/tháng) theo hướng hạn chế thông tin, thông báo mà đi sâu vào việc bàn bạc, thảo luận chuyên môn. Tổ/Nhóm bộ môn các trường đã tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa nhằm thực hiện việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, góp phần giáo dục đạo đức học sinh.

Giáo viên bộ môn đã thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn, dự giờ theo hướng nghiên cứu bài học. Phối hợp với các bộ môn khác trong nhà trường tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa, giáo dục An toàn giao thông, bảo vệ môi trường, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

2. Tâm đắc nhất so với trước

Giáo viên đã phối hợp tốt với các bộ phận, Đoàn - Đội tổ chức nhiều phong trào ngoại khóa giáo dục đạo đức, truyền thống cho học sinh. Tất cả giáo viên đều tích cực tham gia học trực tuyến các module Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tất cả giáo viên bộ môn đều thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc soạn giảng, truy cập thông tin. Giáo viên đã tích cực đổi mới phương

pháp, thực hiện tốt việc dạy học từ “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực” cho học sinh.

3. Những việc chưa làm được

Công tác bồi dưỡng chuyên môn mang tính tổng thể, đại trà chưa đi sâu giải quyết các vấn đề khó nên khi đi vào thực tế giảng dạy còn một số bất cập. Việc thực hiện xây dựng khung ma trận đề yêu cầu hướng dẫn, chưa thực hiện đồng bộ ở tất cả các trường, đề kiểm tra chưa thực sự phát huy hết năng lực học sinh.

Một số giáo viên còn chậm đổi mới, chưa tích cực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nên lúng túng trong việc tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của chương trình mới.

Một số học sinh chưa hình thành được năng lực: tự chủ, tự học, sáng tạo và giải quyết vấn đề...; chưa thực sự tự tin, mạnh dạn trong quá trình học tập; do giáo viên chưa quan tâm hướng dẫn các em phương pháp học tập, chưa tổ chức được các hình thức học tập phù hợp; cha mẹ học sinh chưa quan tâm đúng mức đến việc học của con.

4. Nguyên nhân

Chất lượng đào tạo học sinh có tiến bộ nhưng chưa thật bền vững, kế hoạch giảng dạy chính khóa và các hoạt động khác nhiều, việc bố trí thời gian bồi dưỡng, rèn luyện thêm trong tuần còn gặp những khó khăn.

Một số thầy cô lớn tuổi ngại đổi mới trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, số ít giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn qua loa, học cho có,... Phần lớn giáo viên ở được đào tạo trước đây, chủ yếu tiếp thu và vận dụng theo phương pháp dạy học truyền thống, lấy người thầy làm trung tâm, cung cấp kiến thức, kỹ năng đến học sinh theo cách áp đặt, một chiều.

5. Giải pháp

Đẩy mạnh công tác truyền thông trong giáo dục, thực hiện việc đổi mới công tác dạy học, kiểm tra đánh giá, hình thành cho học sinh các kỹ năng tự chủ, tự học, sáng tạo và giải quyết vấn đề, chủ động trong mọi việc, tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh việc đổi mới kiểm tra đánh giá đối với số ít thầy cô lớn tuổi.

B- PHẦN THỨ 2: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024-2025

1. Phương hướng

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 29 và những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 theo chỉ đạo và hướng dẫn của

ngành; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cụ thể: mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều thực hiện tốt việc nêu gương trong tác phong sinh hoạt và việc làm; nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc; phong cách làm việc dân chủ, khoa học, kỷ cương, học đi đôi với làm.

Các trường tiếp tục xây dựng tập thể hội đồng sư phạm đoàn kết, nhất trí, giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025 theo kế hoạch đã xây dựng, thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, quy chế làm việc của đơn vị, thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức học sinh.

Kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn thực hiện theo mẫu phụ lục điều chỉnh của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn 5512. Tiếp tục xây dựng khung phân phối chương trình và Kế hoạch giảng dạy, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục, định hướng phát triển năng lực học sinh. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh. Xây dựng kho học liệu số, gồm các tài liệu được số hóa như: Video, kế hoạch bài dạy Word, PowerPoint, các ứng dụng khác,... khi đăng tải các tài liệu trên hệ thống thông tin, các tài liệu phải được Tổ trưởng chuyên môn và cán bộ quản lý nhà trường kiểm duyệt qua, có ký tên, đóng dấu xác nhận ở file danh sách. Tiếp tục chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực”. Đa dạng hóa các hình thức học tập. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Thực hiện chuyển đổi số với 35% số tiết dạy và học liệu trực tuyến trên hệ thống thông tin, có thể linh hoạt xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến theo từng tháng hoặc học kì. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội tuyển học sinh có năng khiếu bộ môn ngay từ đầu năm học. Tổ bộ môn đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; thực hiện xây dựng chủ đề tích hợp liên môn và dạy chủ đề theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Lồng ghép và tổ chức các hoạt động ngoại khóa phù hợp và có hiệu quả nhằm hướng ứng các chủ đề, các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Thành phố, Sở và Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động. Tổ chức các tiết thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, thao giảng cấp trường để trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao chất lượng giảng dạy.

Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá, đề kiểm tra chuyển đổi từ kiểm tra kiến thức là chủ yếu sang kiểm tra các năng lực là chủ yếu. Chú trọng kết hợp nhiều hình thức đánh giá: đánh giá qua kiểm tra trên lớp, qua công việc thực hiện ngoài giờ, ngoài nhà trường, qua bài thuyết trình, đánh giá nhận xét học sinh. Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá cần khoa học, hợp lý, hướng đến đánh giá năng lực học sinh; đảm bảo hình thức, nội dung kiểm tra theo đúng tiến trình, kế hoạch dạy học; cấu trúc hợp lý, phù hợp giữa thời gian kiểm tra và nội dung kiểm tra; đảm bảo tính công bằng, khách quan trong kiểm tra, đánh giá,...

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Rèn luyện cho học sinh các kỹ năng lĩnh hội tri thức, kỹ năng về âm nhạc, kỹ năng hội họa; những nguyên lý cơ bản về thanh nhạc, mỹ thuật; xây dựng kỹ năng hứng thú tham gia các kỹ năng biểu diễn, kỹ năng sử dụng các nhạc cụ gõ, kỹ năng sử dụng kí hiệu bàn tay,... hầu như các kỹ năng trên đều mang đến cho các em một sự tự tin rất mãnh liệt vào bản thân mình. Bộ môn Nghệ thuật là bộ môn bao gồm loại hình Nghệ thuật sử dụng âm thanh để diễn tả cảm xúc, thái độ, nhận thức và tư tưởng của con người, sử dụng kỹ năng hội họa để phát triển. Nội dung chương trình của bộ môn Nghệ thuật trong chương trình GDPT mới 2018 về cơ bản rất sinh động và phong phú, để khai thác triệt để nội dung của chương trình đưa ra tạo ra được sự hứng thú học tập của học sinh, mỗi giờ học Nghệ thuật học sinh được tỏa sáng, được thể hiện hết mình và cháy hết mình với môn học mang lại. Chú ý đến kiến thức tổng quan, đại cương và định hướng các kỹ năng âm nhạc, mỹ thuật phù hợp với đời sống xã hội, mối quan hệ giữa âm nhạc, mỹ thuật với các lĩnh vực khoa học khác; các tri thức, năng lực nền tảng phù hợp và kết nối được với các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, lĩnh vực văn hóa – xã hội. Rèn luyện các kỹ năng đọc lời ca, đọc nhạc bằng ký hiệu bàn tay, kỹ năng sử dụng đa bộ gõ, kỹ năng vận động cơ thể, kỹ năng hát múa, kỹ năng hội họa,...

Thực hiện có hiệu quả việc triển khai Chương trình GDPT 2018 với các điều chỉnh theo Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội; tiếp tục triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh; thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập; chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống thông tin để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu và phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra - đánh giá nhằm nhằm phát triển năng lực học sinh: rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh, tích cực hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn, hoạt động dạy học thực nghiệm cho học sinh, phối hợp việc dạy học âm nhạc, mỹ thuật trong việc tuyên truyền di sản văn hóa trong dạy học, giáo dục gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương,... thực hiện tốt việc xây dựng đề kiểm tra (thường xuyên, định kỳ) theo ma trận, đa dạng hóa các hình thức kiểm tra (tự luận, trắc nghiệm), kiểm tra lý thuyết kết hợp kiểm tra thực hành... Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học liên trường, cấp huyện và cấp thành phố để bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa giáo viên khi dạy Chương trình GDPT 2018.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh. Triển khai Văn bản số 1950/SGDĐT-GDTrH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chuyển đổi số trong các hoạt động chuyên môn. Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ. Tiếp tục bổ sung đồ dùng dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu, đồ dùng dạy học tự làm để đảm bảo phát huy năng lực tự học, sáng tạo cho học sinh.

C- TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung	Phân công thực hiện
Tháng 01/2025	- Thực hiện sơ kết chuyên môn học kỳ I, năm học 2024-2025 và triển khai phương hướng nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025. - Chỉ đạo các trường tiếp tục thực hiện nhiệm vụ học kỳ II theo Kế hoạch. - Các trường tiếp tục thực hiện các tiết dạy tốt, kiểm tra nội bộ theo Kế hoạch. - Xây dựng Kế hoạch chuyên môn học kỳ II, năm học 2024-2025. - Tham gia liên hoan văn nghệ do UBND huyện tổ chức.	- CBQL, TTCM, GVBM. - Chuyên viên. - TTCM, GVBM. - TTCM, GVBM. - GVBM, HC các trường.

Thời gian	Nội dung	Phân công thực hiện
Tháng 02/2025	- Công bố kết quả liên hoan văn nghệ các cấp tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thông huyện. - Thực hiện công tác kiểm tra chuyên môn các trường học theo Kế hoạch 1726/KH-PGDĐT-THCS. - Tổ chức họp sơ kết chuyên môn học kỳ I và triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025.	- CV, TTCM, GVBM. - CV, HĐBM, CBQL, TTCM, GVBM. - CV, TTCM, GVBM.
Tháng 3/2025	- Thực hiện công tác kiểm tra chuyên môn các trường học theo Kế hoạch 1726/KH-PGDĐT-THCS. - Các trường tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, thực hiện các tiết dạy tốt.	- CV, HĐBM, CBQL, TTCM, GVBM. - TTCM, GVBM.
Tháng 4/2025	- Thực hiện công tác kiểm tra chuyên môn các trường học theo Kế hoạch 1726/KH-PGDĐT-THCS. - Các trường tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, thực hiện các tiết dạy tốt.	- CV, HĐBM, CBQL, TTCM, GVBM. - TTCM, GVBM.
Tháng 5/2025	- Kiểm tra cuối Kỳ II. - Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025. - Hoàn thành đánh giá, xếp loại bộ môn.	- CBQL, TTCM, GVBM. - TTCM, GVBM. - TTCM, GVBM.
Tháng 6/2025	- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, đánh giá xếp loại viên chức cuối năm.	- CBQL, TTCM, GVBM.
Tháng 7/2025	- Tham gia học chính trị hè năm 2025.	- CBQL, TTCM, GVBM.

Trên đây là Báo cáo sơ kết học kỳ I và triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025 bộ môn Nghệ thuật của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng các trường THCS;
- Hiệu trưởng Trường TH-THCS Tân Trung;
- Lưu: VT, P.GDDT.01, PNBNam.02.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đặng Thanh Tùng

08



THỐNG KÊ HỌC SINH THEO KQHT/KQRL
HỌC KỲ I, NĂM HỌC: 2024-2025

STT	Đơn vị	Số	Kết quả học tập										Kết quả rèn luyện										Tổng số HS không ĐG
			Tổng số HS ĐG	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tổng số HS không ĐG	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt				
																					SL	TL(%)	
				SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)		SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)			
		TỔNG SỐ	27,985	27,985	8,280	29.59	10,090	36.06	7,858	28.08	1,757	6.28	27,876	25,191	90.37	2,493	8.94	140	0.50	52	0.19	109	
1	TH - THCS Tân Trung	915	915	915	161	17.60	313	34.21	375	40.98	66	7.21	915	826	90.27	85	9.29	2	0.22	2	0.22		
2	THCS An Nhơn Tây	1,218	1,218	296	24.30	439	36.04	428	35.14	55	4.52		1,218	1,113	91.38	93	7.64	11	0.90	1	0.08		
3	THCS An Phú	560	560	118	21.07	191	34.11	200	35.71	51	9.11		560	474	84.64	83	14.82	3	0.54				
4	THCS Bình Hòa	1,516	1,516	438	28.89	544	35.88	447	29.49	87	5.74		1,516	1,320	87.07	191	12.60	5	0.33				
5	THCS Hòa Phú	1,012	1,012	265	26.19	376	37.15	290	28.66	81	8.00		1,012	879	86.86	120	11.86	2	0.20	11	1.09		
6	THCS Nguyễn Văn Xơ	845	845	217	25.68	297	35.15	265	31.36	66	7.81		845	754	89.23	62	7.34	12	1.42	17	2.01		
7	THCS Nhuận Đức	569	569	123	21.62	185	32.51	197	34.62	64	11.25		569	477	83.83	84	14.76	8	1.41				
8	THCS Phạm Văn Cội	744	744	212	28.49	268	36.02	198	26.61	66	8.87		744	648	87.10	78	10.48	13	1.75	5	0.67		
9	THCS Phú Hòa Đông	1,449	1,449	494	34.09	463	31.95	368	25.40	124	8.56		1,449	1,272	87.78	173	11.94	4	0.28				
10	THCS Phú Mỹ Hưng	440	440	102	23.18	171	38.86	125	28.41	42	9.55		334	294	88.02	40	11.98					106	
11	THCS Phước Hiệp	724	724	178	24.59	259	35.77	244	33.70	43	5.94		724	657	90.75	67	9.25						
12	THCS Phước Thạnh	1,226	1,226	309	25.20	526	42.90	323	26.35	68	5.55		1,226	1,111	90.62	104	8.48	8	0.65	3	0.24		
13	THCS Phước Vĩnh An	1,154	1,154	379	32.84	428	37.09	301	26.08	46	3.99		1,154	1,119	96.97	34	2.95	1	0.09				
14	THCS Tân An Hội	1,189	1,189	284	23.89	477	40.12	371	31.20	57	4.79		1,189	1,168	98.23	20	1.68	1	0.08				
15	THCS Tân Phú Trung	3,067	3,067	880	28.69	1,190	38.80	875	28.53	122	3.98		3,067	2,935	95.70	127	4.14	4	0.13	1	0.03		
16	THCS Tân Thạnh Đông	2,512	2,512	640	25.48	798	31.77	827	32.92	247	9.83		2,512	2,171	86.43	314	12.50	16	0.64	11	0.44		
17	THCS Tân Thạnh Tây	761	761	318	41.79	251	32.98	152	19.97	40	5.26		761	707	92.90	53	6.96	1	0.13				
18	THCS Tân Thông Hội	1,594	1,594	595	37.33	578	36.26	331	20.77	90	5.65		1,594	1,245	78.11	305	19.13	43	2.70	1	0.06		
19	THCS Tân Tiến	1,135	1,135	316	27.84	447	39.38	288	25.37	84	7.40		1,132	1,029	90.90	103	9.10					3	
20	THCS Thị Trấn	1,169	1,169	400	34.22	430	36.78	280	23.95	59	5.05		1,169	1,087	92.99	79	6.76	3	0.26				
21	THCS Thị Trấn 2	1,592	1,592	892	56.03	485	30.46	184	11.56	31	1.95		1,592	1,539	96.67	53	3.33						
22	THCS Trung An	885	885	209	23.62	314	35.48	283	31.98	79	8.93		885	787	88.93	98	11.07						
23	THCS Trung Lập	1,136	1,136	307	27.02	451	39.70	307	27.02	71	6.25		1,136	1,041	91.64	92	8.10	3	0.26				
24	THCS Trung Lập Hạ	573	573	147	25.65	209	36.47	199	34.73	18	3.14		573	538	93.89	35	6.11						



